

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày: 09/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Chí Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện
2. Ông Võ Văn Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn A sinh năm: 2001, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36/LCĐKNCT ngày 30/3/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Dương Văn M (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại :

1. Ông Dương Văn R; sinh năm: 1955; địa chỉ: Ấp L, xã P; Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1958; địa chỉ: Ấp L, xã P; Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Bà M ủy quyền cho ông Dương Văn R theo văn bản ủy quyền số 49 ngày

02/6/2020 của UBND xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

3. Chị Ngô Thị Ngọc Đ; sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp L, xã P; Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

4. Cháu Dương Văn C; sinh năm 2006; địa chỉ: Ấp L, xã P; Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Người giám hộ cho cháu C: Chị Ngô Thị Ngọc Đ; sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp L, xã P; Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Chị Đ ủy quyền cho ông Dương Văn R theo văn bản ủy quyền số 13 ngày 10/2/2020 của UBND xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 15/01/2020, A điều khiển xe mô tô biển số 70E1-373.87 lưu thông từ hướng xã PM đến xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến đoạn đường liên xã thuộc ấp L, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, A điều khiển xe vượt lên bên trái không đảm bảo an toàn nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70K8-9576 do anh Dương Văn M, sinh năm 1979, ngụ ấp L, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Khi điều khiển xe Phạm Tuấn A có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Tai nạn giao thông xảy ra, anh M được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành Phố Hồ Chí Minh đến ngày 22/01/2020 thì tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D, tỉnh Tây Ninh, Phạm Tuấn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận giám định pháp y về tử thi số 117/KL-KTHS ngày 04/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Dương Văn M là do chấn thương sọ não.

- Tình tiết giảm nhẹ: Phạm Tuấn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho gia đình nạn nhân. Đại diện gia đình nạn nhân có đơn xin bãi nại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng và các tình tiết khác trong vụ án: không có.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật vật chứng:

+ 01 giấy phép lái xe mô tô A1 số 700197013501 mang tên Phạm Tuấn A.

* Phần dân sự: Phạm Tuấn A đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, ông Nguyễn Văn Ri là đại diện hợp pháp gia đình nạn nhân nhận đủ số tiền này và

không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời làm đơn bãi nại, đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với A.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS-DMC ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo Phạm Tuấn A về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

* Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s; Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

* Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô A1 số 700197013501 mang tên Phạm Tuấn A.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 16 giờ ngày 15/01/2020, A điều khiển xe mô tô biển số 70E1-373.87 lưu thông từ hướng xã PM đến xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến đoạn đường liên xã thuộc ấp L, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, A điều khiển xe vượt lên bên trái không đảm bảo an toàn nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70K8-9576 do anh Dương Văn M điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Tai nạn giao thông xảy ra, anh M được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành Phố Hồ Chí Minh đến ngày 22/01/2020 thì tử vong. Hành vi của Phạm Tuấn A đã vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm

hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định, không có nồng độ cồn trong máu, do thiếu chú ý quan sát khi tham gia giao thông dẫn đến hậu quả không mong muốn xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và hình phạt áp dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả và người đại diện hợp pháp của bị hại trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có đơn xin bãi nại và xin cho bị cáo hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng.

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô A1 số 700197013501 mang tên Phạm Tuấn A.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Văn R là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường 50.000.000 đồng, ông R không yêu cầu bị cáo Phạm Tuấn A bồi thường cho bị hại bất cứ khoản chi phí gì thêm nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Tuấn A cho UBND xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô A1 số 700197013501 mang tên Phạm Tuấn A.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D đang quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Văn R là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường 50.000.000 đồng, ông R không yêu cầu bị cáo Phạm Tuấn A bồi thường cho bị hại bất cứ khoản chi phí gì thêm nên ghi nhận.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- THA Huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã B
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Chí Quốc